

Bản án số: 399/2024/DS-PT
Ngày 20-9-2024
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
danh dự nhân phẩm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hùng Quang

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng
Ông Ninh Quang Thế

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Chơn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Từ Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 324/2024/TLPT-DS ngày 05 tháng 9 năm 2024 về việc: Tranh chấp bồi thường thiệt hại danh dự nhân phẩm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 192/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 262/2024/QĐ-PT ngày 10 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Quỳnh T, sinh năm: 1971. Địa chỉ: Số B đường Đ, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt).

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị Anh T1, sinh năm: 1973. Địa chỉ: Số A đường T, khóm F, phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Bà Lâm Quỳnh T là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Lâm Quỳnh T trình bày:

Bà Trần Thị Anh T1 gửi đơn phản ánh đến Chi cục thuế quận B, TP Hồ Chí Minh nơi bà đang công tác làm ảnh hưởng đến công việc của bà làm ảnh hưởng danh dự, uy tín dẫn đến việc bà phải xin nghỉ việc. Nay bà yêu cầu Tòa án buộc bà Trần Thị Anh T1 phải công khai xin lỗi, rút lại đơn phản ánh gửi đến Chi cục thuế quận B; bồi thường về tổn thất tinh thần số tiền 18 triệu đồng; tiền chi phí đi lại 6.544.000đ, tiền lưu trú 470.000đ, tổng cộng 25.014.000đ.

Bị đơn bà Trần Thị Anh T1 trình bày:

Bà chỉ phản ánh sự việc xảy ra trên thực tế trong vụ tranh chấp quyền sử dụng đất được Tòa án nhân dân huyện U Minh giải quyết, việc bà gửi đơn đến Chi cục trưởng Chi cục thuế quận B, TP Hồ Chí Minh là đúng người có thẩm quyền nên không ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T nên bà không thống nhất theo yêu cầu khởi kiện của bà T.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 192/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã quyết định:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Quỳnh T về việc có yêu cầu bà Trần Thị Anh T1 công khai xin lỗi, rút lại đơn phản ánh gửi đến Chi cục thuế quận B; bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 25.014.000đ (trong đó về tổn thất tinh thần số tiền 18 triệu đồng; tiền chi phí đi lại 6.544.000đ, tiền lưu trú 470.000đ).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024 nguyên đơn bà Lâm Quỳnh T kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn bà Lâm Quỳnh T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Bị đơn bà Trần Thị Anh T1 không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bà Lâm Quỳnh T. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 192/2024/DS-ST ngày 12/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của bà Lâm Quỳnh T còn trong thời hạn luật định.

[2] Bà Lâm Quỳnh T yêu cầu bà Trần Thị Anh T1 phải công khai xin lỗi, rút lại đơn phản ánh gửi đến Chi cục thuế quận B; bồi thường về tổn thất tinh thần; tiền chi phí đi lại; tiền lưu trú với tổng cộng 25.014.000 đồng. Bà T1 không đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T.

[3] Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Lâm Quỳnh T, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Theo hướng dẫn tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định trách nhiệm

bồi thường thiệt hại đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 584 của Bộ luật dân sự phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố sau đây: Có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác; Có thiệt hại xảy ra là thiệt hại về vật chất, thiệt hại về tinh thần và có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi xâm phạm. Thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi xâm phạm và ngược lại hành vi xâm phạm là nguyên nhân gây ra thiệt hại.

Xét thấy: Việc bà T cho rằng bà T1 gửi đơn phản ánh đến Chi cục thuế quận B, thành phố Hồ Chí Minh nơi bà đang công tác là có nhưng chưa đến mức đã xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T. Thực tế, hành vi của bà T1 không gây ra thiệt hại về vật chất và tinh thần cho bà T, cũng như không có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi xâm phạm. Bởi lẽ:

Tại phiên tòa cũng như các chứng cứ bà T cung cấp tại hồ sơ vụ án thì không có chứng cứ nào thể hiện việc bà bị thiệt hại về vật chất và thiệt hại về tinh thần. Tại văn bản số 2297/CCTBTH-KTNB ngày 08/4/2024 của Chi cục thuế quận B trả lời đơn phản ánh của bà T1 thể hiện: “Theo nội dung đơn của bà T1, qua xem xét hồ sơ kèm theo đơn, Chi cục thuế quận B có ý kiến...các giao dịch dân sự không thuộc phạm vi giải quyết của Chi cục thuế quận B...”. Từ văn bản trả lời của Chi cục thuế quận B cho bà T1 cho thấy không phát sinh các yếu tố xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của bà T.

Mặt khác, việc bà T xin nghỉ việc là theo nguyện vọng cá nhân để giải quyết công việc riêng, chứ không phải lý do vì bà T1 gửi đơn phản ánh mà bà T bị buộc thôi việc, điều này được thể hiện tại đơn xin nghỉ việc ngày 14/6/2024, biên bản làm việc ngày 17/6/2024 của Chi cục thuế quận B và quyết định về việc cho thôi việc đối với công chức ngày 18/7/2024. Bên cạnh đó việc gửi đơn phản ánh của bà T1 cũng không có cơ quan có thẩm quyền nào xác định là bà T vi phạm pháp luật, đạo đức lối sống.

Do đó án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc yêu cầu bà Trần Thị Anh T1 bồi thường là phù hợp.

[4] Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Lâm Quỳnh T. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 192/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là phù hợp nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Bà T đã được miễn nộp theo quy định pháp luật.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Lâm Quỳnh T.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 192/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Quỳnh T về việc có yêu cầu bà Trần Thị Anh T1 công khai xin lỗi, rút lại đơn phản ánh gửi đến Chi cục thuế quận B; bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với tổng số tiền là 25.014.000 đồng (trong đó về tổn thất tinh thần số tiền 18.000.000 đồng; tiền chi phí đi lại 6.544.000 đồng, tiền lưu trú 470.000 đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm: Bà T không phải nộp, đã được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Hùng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Minh Hoàng – Ninh Quang Thế

Dương Hùng Quang

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Hùng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Minh Hoàng – Ninh Quang Thế

Dương Hùng Quang

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Hùng Quang

